

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày 29 - 02- 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Thụy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Dũng và ông Đào Tiến Hùng .

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trung - Thư ký TAND tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Thị L**, sinh năm 1972 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn K và bà Nguyễn Thị B; có chồng Phạm Văn C và 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Phạm Thị D, sinh năm 2000; trú tại: Thôn A, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

* **Người làm chứng:** Anh Phạm Văn D, sinh năm 1985; ông Phạm Văn V, sinh năm 1961 và bà Đặng Thị N, sinh năm 1961; đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được phản ánh của quần chúng nhân dân về việc Phạm Văn D - sinh năm 1985, trú tại thôn G, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi số lô, số đề. Hồi 18 giờ 40 phút ngày 23/5/2023, Phòng Cảnh sát

hình sự - Công an tỉnh Hà Nam tiến hành triệu tập, làm việc, ghi lời khai và đấu tranh với Phạm Văn D, D khai nhận như sau:

Đầu tháng 5/2023, Phạm Văn V - sinh năm 1961 và vợ Đặng Thị N - sinh năm 1961, cùng trú tại thôn G, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam do quen biết từ trước đã thoả thuận với Đỗ Thị L để N làm thư ký bán số lô, số đề cho người chơi, sau đó chuyển cho L để hưởng tiền hoa hồng. Theo thoả thuận, L tính với N giá 01 điểm lô là 21.700 đồng, 72% trên tổng số tiền đề, ba càng; D, N tính với người chơi là 22.500 đồng/1 điểm lô hưởng lợi 800 đồng/1 điểm lô, thu 80% số tiền đề, ba càng trên tổng số tiền đề, ba càng của người mua và hưởng lợi 8%. L, N, D thống nhất sử dụng tin nhắn Zalo để chuyển số lô đề, thanh toán tiền thắng thua bằng tiền mặt hoặc chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng số 26668689999 mở tại Ngân hàng Mbbank mang tên Phạm Thị D - sinh năm 2000, trú tại thôn A, xã T, huyện L (là con gái của L). Sau đó, D, N thống nhất với Phạm Văn D (là con trai của D, N) để D sử dụng nhà ở thuộc thôn G, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam bán số lô đề cho người chơi dưới hình thức trực tiếp ghi cấp hoặc qua tin nhắn điện thoại. Khoảng 18 giờ hàng ngày, D tổng hợp số lô đề do vợ chồng D, N bán cho người chơi cùng số lô đề do D ghi trong ngày vào bảng kê số lô tô và chụp ảnh, chuyển bảng qua tin nhắn Zalo cho L.

Theo quy ước của những người chơi số lô đề là dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc hàng ngày để tính thắng thua. Cụ thể như sau:

- Chơi đánh số đề 02 số: Người chơi tự chọn các số gồm hai số tự nhiên bất kỳ (từ 00 đến 99) và số tiền mua số đề đó (số lượng số đề và số tiền chơi bao nhiêu tùy thuộc vào khả năng của người chơi). Nếu số đề của người chơi đã mua trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi sẽ được hưởng số tiền gấp 70 lần so với số tiền đã bỏ ra chơi.

- Chơi đánh số đề 3 số (ba càng): Người chơi tự chọn các số gồm ba số tự nhiên bất kỳ (từ 000 đến 999) và số tiền mua số đề đó. Nếu số đề của người chơi đã mua trùng với ba số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi được hưởng số tiền gấp 400 lần so với số tiền đã bỏ ra chơi.

- Chơi đánh lô: Người chơi chọn mua một cặp số tự nhiên bất kỳ gồm 2 số từ 00 đến 99. Nếu cặp số đã mua trùng với 2 số cuối của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy thì người chơi được hưởng số tiền là 80.000 đồng/1 điểm lô.

Khoảng 16 giờ ngày 23/5/2023, Nguyễn Văn T - sinh năm 1961, trú tại thôn B, xã T, huyện L ghi các số đề, ba càng lên trên giấy rồi chụp ảnh, gửi qua tin nhắn Zalo cho D để mua số đề, ba càng trái phép với số tiền là 640.000 đồng, T không trúng thưởng, số tiền T sử dụng đánh bạc trái phép là 640.000 đồng.

Khoảng 17 giờ ngày 23/5/2023, Phạm Văn C nhắn tin SMS cho D để mua số đề trái phép với số tiền là 3.471.000 đồng, C trúng thưởng 4.000.000 đồng, số tiền C sử dụng đánh bạc trái phép là 7.471.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 23/5/2023, Lê Ngọc G nhắn tin Facebook cho D để mua số lô trái phép với số tiền là 1.125.000 đồng, G trúng thưởng 4.000.000 đồng, số tiền G sử dụng đánh bạc trái phép là 5.125.000 đồng.

Ngoài ra trong ngày 23/5/2023, D, N, D còn trực tiếp ghi số lô, số đề cho nhiều người chơi khác qua hình thức ghi cấp với tổng số tiền là 15.246.000 đồng nhưng D, N, D không xác định được lại lịch.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 23/5/2023, D tổng hợp bảng ghi số lô đề của người chơi trong ngày với tổng số tiền là 20.482.000 đồng. D chuyển bảng lô đề cho L với số tiền 19.216.800 đồng, D và N được hưởng lợi 1.265.200 đồng tiền hoa hồng, người chơi trúng thưởng 14.200.000 đồng. Do vậy, tổng số tiền D, N, D và L sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc trái phép là 34.682.000 đồng (20.482.000 đồng + 14.200.000 đồng). Ngoài ra, D còn sử dụng số tiền 36.880.500 đồng để mua số lô đề của L thông qua việc ghi thêm số tiền mua số lô đề vào cùng bảng tổng hợp số lô đề D chuyển cho L, D trúng thưởng 44.050.000 đồng, số tiền D đánh bạc trái phép là 80.930.500 đồng (36.880.500 đồng + 44.050.000 đồng). Tuy nhiên L không biết việc D tự đánh bạc với mình mà chỉ xác định là nhận toàn bộ số tiền lô, đề, ba càng tại bảng của D và N thông qua D. Như vậy, ngày 23/5/2023, Đỗ Thị L đã nhận bảng số lô, số đề, ba càng của Phạm Văn V, Phạm Văn D, Đặng Thị N với tổng số tiền là 114.347.300 đồng.

Sau khi nhận bảng số lô, số đề, ba càng của D thì L nhắn tin xác nhận. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L nghe tin D, V và N bị bắt về hành vi đánh bạc nên L đã bỏ trốn khỏi địa phương. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định tách vụ án hình sự số 05/QĐ-CSHS ngày 30/11/2023 đối với hành vi của L. Đến ngày 20/12/2023, L đến Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam đầu thú và trình bày chiếc điện thoại di động L sử dụng để nhận bảng số lô, số đề, ba càng với D đã vứt xuống sông.

Tiến hành sao kê tài khoản ngân hàng số 0850166666789 mở tại ngân hàng MB Bank của Phạm Văn D xác định có các giao dịch chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng số 26668689999 mở tại Ngân hàng Mbbank mang tên Phạm Thị D.

Kiểm tra và khai thác dữ liệu điện tử đối với các điện thoại di động đã thu giữ xác định: Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J8 thu giữ của D có tin nhắn qua ứng dụng Zalo liên quan đến nội dung chuyển số lô, số đề với Đỗ Thị L.

Tại bản Kết luận giám định số 5491/KL-KTHS ngày 16/10/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Trong đối tượng gửi giám định ký hiệu A7 là chiếc điện thoại di động do Phạm Văn D giao nộp có nhiều tin nhắn SMS, Zalo, Facebook Messenger. Chi tiết thể hiện trong thư mục A8 đĩa DVD kèm theo.

Tiến hành khai thác dữ liệu của đĩa DVD kèm theo Kết luận giám định số 5491/KL-KTHS ngày 16/10/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an xác định các nội dung thông tin phù hợp với kết quả Kiểm tra và khai thác dữ liệu điện tử đối với các điện thoại di động đã thu giữ. Ngoài ra không phát hiện các nội dung thông tin khác có liên quan đến vụ án.

Kết quả nhận dạng ảnh: Phạm Văn D, Phạm Văn V, Đặng Thị N nhận dạng được ảnh của Đỗ Thị L là người mà D đã chuyển bảng số lô, số đề vào ngày 23/5/2023.

Kết quả xác minh tài khoản ngân hàng số 26668689999 mở tại ngân hàng MB Bank mang tên Phạm Thị D (là con gái của L) do L mượn của chị D để sử dụng. Chị D không biết L sử dụng tài khoản ngân hàng để nhận tiền mua bán số lô đề.

Đối với các vật chứng của vụ án được chuyển theo hồ sơ vụ án Phạm Văn D và đồng phạm theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKS-P2 ngày 14/12/2023.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS-P2 ngày 22 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đỗ Thị L về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Thị L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị L từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng đến 42 tháng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Truy thu số tiền bị cáo thu lợi bất chính 58.250.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thị L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thị L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Phạm Văn V, Đặng Thị N và Phạm Văn D, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ căn cứ xác định, với mục đích thu lời thông qua việc đánh bạc trái phép, đầu tháng 5/2023 Đỗ Thị L thỏa thuận thống nhất để Phạm Văn V, Đặng Thị N và Phạm Văn D làm thư ký ghi sổ lô đề trái phép cho L. Ngày 23/5/2023, V, D, N sử dụng nhà ở thuộc thôn G, xã N huyện L, tỉnh Hà Nam để bán số lô đề trái phép cho người chơi. Sau đó, D tổng hợp bảng số lô đề của N, D, V và sử dụng ứng dụng Zalo trên điện thoại di động nhắn tin chuyển bảng lô đề trái phép cho L số tiền là 114.347.300 đồng để hưởng tiền hoa hồng. Hành vi của bị cáo Đỗ Thị L đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Thị L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự địa phương. Do đó cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Bị cáo Đỗ Thị L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã nhận thức hành vi vi phạm pháp luật của mình và đã ra đầu thú tại Cơ quan Công an; bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính và án phí hình sự sơ thẩm; gia đình bị cáo có bố đẻ là bệnh binh, mẹ đẻ bị cáo là thanh niên xung phong trong kháng chiến chống Mỹ, có bà nội là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, có bố chồng và bà ngoại bị cáo tham gia kháng chiến được tặng thưởng huy chương hạng nhất, hạng nhì. Vì vậy, bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú

rõ ràng. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đỗ Thị L phạm tội với động cơ, mục đích vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc của các đối tượng Phạm Văn D, Phạm Văn V, Đặng Thị N, Lê Ngọc L, Hoàng Văn T, Nguyễn Thị G và Phạm Văn C và vật chứng của vụ án đã được Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử tại bản án số 02/2024/HS-ST ngày 22/01/2024. Vì vậy HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Về biện pháp tư pháp: Số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi số lô số đề của Đỗ Thị L 58.250.000 đồng cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp pháp luật. Bị cáo đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam trước khi xét xử được đối trừ khi thi hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 47 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị L 18 (*Mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (*Ba mươi sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đỗ Thị L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đỗ Thị L số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

4. Ghi nhận bị cáo đã nộp số tiền truy thu (do thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc) 58.250.000 đồng (*Năm mươi tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*), bị cáo Đỗ Thị L đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam theo Biên lai thu tiền số 0001570 ngày 19 tháng 02 năm 2024 được đối trừ khi thi hành án.

5. Về án phí: Bị cáo Đỗ Thị L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm, đối trừ số tiền bị cáo đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam theo số biên lai số 0001570 ngày 19 tháng 02 năm 2024, bị cáo đã thi hành xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV & THAHS Tòa án tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đặng Văn Thuy